TÒA ÁN NHÂN DÂN TP.VŨNG TÀU **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 317/2019/QĐST-HNGĐ	*Vũng Tàu, ngày 12 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU

Căn cứ Điều 397 và Điều 212 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 1118/2019/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 9 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Chị Trần Thị Th, sinh năm: 1987.

Người yêu cầu: Anh Phạm Hữu H, sinh năm: 1981.

Cùng địa chỉ: Số 262/9C đường B, phường R, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Th và anh H tự nguyện kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường L, quận Q, Thành phố Hải Phòng cấp giấy chứng nhận kết hôn số 79, quyển số 01/2005 ngày 28/11/2005, nên là hôn nhân hợp pháp.

Sau kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được sáu năm, nhưng từ năm 2011 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh H không còn tình cảm với chị Th mà có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau, không tôn trọng nhau, không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Nay cả chị Th và anh H đều không còn tình cảm với nhau và tự nguyện thuận tình ly hôn.

Xét, chị Th và anh H tự nguyện thuận tình ly hôn, nên Tòa án ghi nhận thuận tình ly hôn của chị Th và anh H.

[2] Về con chung: Chị Th và anh H có 01 con chung là cháu Phạm Duy Đ, sinh ngày 19/6/2006. Trên cơ sở nguyện vọng của cháu Đ, chị Th và anh H thỏa thuận chị Th là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Đ. Anh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000đ/tháng cho đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 05/12/2019.

Xét thấy sự thỏa thuận của chị Th và anh H là tự nguyện và đúng với nguyện vọng của cháu Đ, nên Tòa án ghi nhận thỏa thuận về con chung nêu trên của chị Th, anh H.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Th và anh H không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Th và anh H mỗi người phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Th và anh Phạm Hữu H thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Th được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Phạm Duy Đ, sinh ngày 19/6/2006. Anh H cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000đ/tháng cho đến khi cháu Đức đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 05/12/2019. Anh H được quyền thăm, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Trên cơ sở lợi ích của con, cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con. Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Th và anh H mỗi người phải nộp lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị Th, anh H đã nộp theo biên lai thu số 0002810 và số 0002809 ngày 28 tháng 10 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu. Chị Th, anh H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND Tp. Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp. Vũng Tàu;
- UBND phường L, quận Q, thành phố Hải Phòng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Phượng